

Số: 384/2025/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 09 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các điều 397, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và 110 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 314/2025/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2025 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Nghiêm Thúy H, sinh năm 1982;

- Ông Phạm Quốc Đ, sinh năm 1985;

Cùng địa chỉ: Số 38/5 đường N, Phường T, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa bà Nguyễn Nghiêm Thúy H và ông Phạm Quốc Đ là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 215, quyển số 02/2013 ngày 17/10/2013 của Ủy ban nhân dân phường T, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 05/3/2025 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 01/4/2025, bà H và ông Đ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Về con chung: Có 02 con chung tên Phạm La Phương M, sinh ngày 10/01/2015 và Phạm La Vĩ H, sinh ngày 26/8/2017. Hai bên thỏa thuận: ông Đ trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Phạm La Phương M, còn bà H trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Phạm La Vĩ H; bà H và ông Đ đôi bên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết; về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Tòa án hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy bà Nguyễn Nghiêm

Thúy H và ông Phạm Quốc Đ thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết; về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, việc trông nom, nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận bà Nguyễn Nghiêm Thúy H và ông Phạm Quốc Đ thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 215, quyển số 02/2013 ngày 17/10/2013 của Ủy ban nhân dân phường T, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh hết hiệu lực).

Về con chung: Ông là người trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ Phạm La Phương M, sinh ngày 10/01/2015; bà H là người trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ Phạm La Vĩ H, sinh ngày 26/8/2017. Ông Đ, bà H đôi bên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà H, ông Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở, tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con.

Trên cơ sở lợi ích của con, cha, mẹ, người thân thích; cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi cần thiết đương sự có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà H và ông Đ phải chịu tiền lệ phí là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0057636 ngày 19/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp. Bà H và ông Đ đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.Gò Vấp, TP.HCM;
- Ủy ban nhân dân phường T, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Q.Gò Vấp;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

Nguyễn Thị Quỳnh Trang